TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **63**/2023/HS-PT
Ngày: 10/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Trần Minh Long**
- *Các Thẩm phán*: Bà **Đỗ Thị Thúy Năng**
Bà **Dương Thị Hồng Minh**

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà **Nguyễn Thị Na** - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 51/2023/TLPT-HS ngày 14 tháng 2 năm 2023 đối với bị cáo Phan Ngọc Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HSST ngày 11/1/2023 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo kháng cáo: **PHAN NGỌC Q**, sinh ngày: 20/02/1969; Nơi cư trú: Tổ 36 phường Đ, quận L, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: May mui nệm. Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Ngọc K (đã chết) và bà Đặng Thị E (đã chết), có vợ là Lê Thị Kim Á, có 3 con sinh năm 1993, 1996 và 2009. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/10/2021, Phan Văn N, Lê Văn T, Phan Văn Phước Đ, Phan Văn Phước Đ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Karaoke Star thuộc phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng thì bị Công an quận Cẩm Lệ bắt quả tang. Sau đó, N, T, Đ và Đ được gia đình bảo lãnh về trong thời gian Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ xác minh và điều tra về hành vi vi phạm. Do có quen

biết từ trước, Phan Văn N gọi điện nhờ Phan Ngọc Q liên hệ với những người có thẩm quyền để xin không xử lý hình sự. Q nhận lời và liên hệ với một số người để hỏi xin giúp N nhưng đều bị từ chối. Mặc dù biết mình không có khả năng để giúp Nvà các đối tượng trong nhóm của N,nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân và chữa bệnh cho bản thân, trong khoảng thời gian từ tháng 10/2021 đến tháng 01/2022, trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Q đã dùng nhiều thủ đoạn gian dối khác nhau để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các bị hại là ông Phan Văn N và bà Phan Thị Ngọc L, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất:Vào ngày 19/10/2021,sau khi làm cho N tin tưởng là mình có khả năng giúp được cho N và các đối tượng trong nhóm của N, Q yêu cầu N chuẩn bị 15.000.000 đồng để Q mời nước những người thụ lý vụ việc. Do đó, N đã bàn bạc với Phan Thị Ngọc L là chị ruột của các đối tượng Phan Văn Phước Đ và Phan Văn Phước Đ, lấy số tiền 15.000.000 đồng của bà L mang đến đưa cho Q tại nhà của Q ở tổ 36, phường Đ, quận L, thành phố Đà Nẵng. Sau khi nhận tiền từ Nhân thì Q cất giữ số tiền để tiêu xài cá nhân.

Lần thứ hai: Vào ngày 22/10/2021,vì muốn tiếp tục có tiền tiêu xài, Q liên lạc với N, nói dối cần thêm 20.000.000 đồng để nhờ Trưởng Công an quận Cẩm Lệ không xử lý hình sự hành vi của nhóm N. N đã liên hệ và lấy 10.000.000 đồng của bà L rồi mang đến quán G tại phường Đ, quận Cẩm Lệ gặp Q. Tại đây, N nói với Q chỉ có 10.000.000 nên muốn mượn thêm của Q 10.000.000 đồng. Để N tin tưởng nên Q nói sẽ lấy 10.000.000 đồng trong số tiền N giao lần trước để bù vào cho đủ 20.000.000 đồng. Sau khi Q nhận tiền thì vờ đi ra ngoài một lúc rồi quay lại và nói dối với N là mình đã đưa 20.000.000 đồng đó cho Trưởng công an quận Cẩm Lệ rồi. Số tiền chiếm đoạt được Q cất giữ và tiêu xài cá nhân.

Sau đó, để tạo niềm tin cho các bị hại nhằm tiếp tục chiếm đoạt tiền và để che giấu hành vi phạm tội, Q đã liên hệ với anh em họ của mình là ông Nguyễn Đắc C, Q nói dối với ông C là có một trường hợp đi hát karaoke trong mùa dịch và nhờ C dẫn sang nhà Trưởng Công an quận Cẩm Lệ để xin không xử lý. Khi C dẫn Q đến nhà Trưởng Công an quận Cẩm Lệ để nhờ giúp đỡ thì bị từ chối. Sau đó, Q lấy 20.000.000 đồng trong tổng số tiền đã chiếm đoạt của các bị hại đưa cho ông C để trả công dẫn đến nhà Trưởng Công an quận Cẩm Lệ.

Lần thứ ba: Ngày 12/11/2021, Q tiếp tục liên hệ với N, nói dối Trưởng Công an quận Cẩm Lệ đã nhận tiền và nhận lời giúp đỡ nhưng cần thêm 20.000.000 đồng để đưa cho một Lãnh đạo khác của Công an quận Cẩm Lệ. Tưởng thật nên N tiếp tục giao cho Q 20.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền thì Q đã cất giữ và tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ tư: Gần đến tết nguyên Đán 2022, Q yêu cầu bà L mua gà, dầu phụng và bánh tráng rồi dẫn đến nhà Trưởng Công an quận Cẩm Lệ nhưng bị từ chối gặp.

Để L tin tưởng, tiếp tục đưa tiền cho mình, Q nói dối sẽ tiếp tục tìm người khác nhờ giúp đỡ. Vào đầu tháng 01/2022, Q tiếp tục yêu cầu bà Lđưa thêm 20.000.000 đồng, bà L đồng ý và đã đưa số tiền này cho Q tại nhà riêng của Q. Số tiền này Q đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến tháng 03/2022, khi N cùng các đối tượng bị khởi tố hình sự về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên mới biết mình bị Q lừa, N và bà L đã tố cáo đến Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ.

Tài liệu, đồ vật tạm giữ:

- Tạm giữ của Phan Ngọc Q số tiền 45.000.000 đồng;
- Tạm giữ của Nguyễn Đắc C số tiền 20.000.000 đồng;

Đối với tổng số tiền 65.000.000 đồng tạm giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ tiến hành trả lại 45.000.000 đồng cho bị hại bà Phan Thị Ngọc L và trả lại 20.000.000 đồng cho bị hại ông Phan Văn N.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HSST ngày 11/1/2023 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc Q 02 (hai) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 18/01/2023, bị cáo Phan Ngọc Q có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phan Ngọc Q giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 11/1/2023 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Phan Ngọc Q về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Q, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và xét đến nhân thân của bị cáo, xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp; Sau khi xử sơ thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của bị cáo, và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phan Ngọc Q khai nhận: Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2021 đến đầu tháng 01/2022, trên địa bàn quận Cẩm Lệ, Phan Ngọc Q đã nhiều lần đưa ra thông tin gian dối như: nói có quen biết những người có thẩm quyền, có khả năng xin không bị xử lý hình sự cho các đối tượng Phan Văn N, Lê Văn T, Phan Văn Phước Đ, Phan Văn Phước Đ; từ đó đã nhiều lần (04 lần) chiếm đoạt tài sản của ông Phan Văn N và bà Phan Thị Ngọc L (người nhà của các đối tượng trên) với tổng số tiền là 65.000.000đồng.

Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Phan Ngọc Q về tội*"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội từ 2 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Xét đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là để cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đã xét đến nhân thân của bị cáo, xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp, không nặng. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Do không được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Ngọc Q; giữ nguyên Bản án sơ thẩm;

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phan Ngọc Q 02 (hai) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; Bị cáo Phan Ngọc Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Cẩm Lệ,
- Công an quận Cẩm Lệ;
- PV27; PC81 Công an TP. Đà Nẵng;
- TAND quận Cẩm Lệ;
- THA DS quận Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp TPĐN;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Trần Minh Long